

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 102/2019/DS-ST

Ngày: 23 – 5 – 2019

V/v tranh chấp hợp đồng thi công

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Quang

Bà Trương Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2019/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thanh D – Chủ doanh nghiệp tư nhân xây dựng X.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh T, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn K, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ủy ban nhân dân xã H, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Sang – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Ấp 8, xã H, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào tháng 4/2014 được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân xã H, Doanh nghiệp tư nhân xây dựng X thực hiện công trình lộ nông thôn, tuyến Hậu Giang 3, thuộc ấp 3, xã H, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. Nguồn kinh phí nhà nước 50%, nhân dân 50%. Sau khi họp dân, doanh nghiệp tư nhân xây dựng X có đến nhà ông K để lập hợp đồng thi công. Phần lộ qua đất của ông K có chiều dài 86.9m với số tiền 19.552.500 đồng. Sau khi xây dựng xong, ông K có trả cho doanh nghiệp số tiền 8.000.000 đồng, còn nợ lại 11.552.500 đồng không trả.

Nay bà Nguyễn Thị D – Chủ doanh nghiệp tư nhân xây dựng X yêu cầu ông Lê Văn K thanh toán số tiền còn nợ là 11.552.500 đồng. Tại phiên tòa ông Lê Thanh T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 11.000.000 đồng.

Bị đơn Lê Văn K trình bày: Ông K thừa nhận có hợp đồng với Doanh nghiệp tư nhân xây dựng X để thi công lộ qua phần đất ông K có chiều dài 86.9m nhưng do doanh nghiệp làm không đúng theo hợp đồng thiếu bề dày công trình, tự động bớt 01 thùng đá, 01 bao xi măng. Khi công trình xây dựng xong ông K có trả cho doanh nghiệp 8.000.000 đồng thì ngưng không trả do công trình không đạt chất lượng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã H trình bày, năm 2014 Ủy ban nhân dân xã H tổ chức họp dân tại ấp 3, xã H để thực hiện công trình làm lộ nông thôn, tuyến lộ Hậu Giang 3, thuộc ấp 3, xã H, nhà nước và nhân dân cùng làm nhà nước sẽ hỗ trợ 50%. Tuyến lộ chiều ngang 2,5m, chiều dài 1116.7m đi qua 35 hộ dân. Ủy ban nhân dân xã H có yêu cầu doanh nghiệp tư nhân xây dựng X gặp từng hộ dân để lập hợp đồng thi công và doanh nghiệp cũng đã ký hợp đồng với ông Lê Văn K. Khi doanh nghiệp tiến hành thi công, Ủy ban xã H có cử cán bộ giám sát. Sau khi hoàn thành công trình, các hộ dân đã thanh toán tiền cho doanh nghiệp, còn lại

hộ ông Lê Văn K chưa thanh toán đủ nên Ủy ban nhân dân xã H yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Lê Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng thi công” theo Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn trả số tiền thi công xây dựng lộ nông thôn là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng). Bị đơn Lê Văn K không đồng ý trả số tiền trên vì khi thực hiện công trình doanh nghiệp tư nhân xây dựng X không thực hiện đúng theo hợp đồng làm thiếu bề dày công trình, công trình không đạt chất lượng. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào hợp đồng lập ngày 25/3/2014 giữa bà Nguyễn Thanh D và ông Lê Văn K thì các bên đã thống nhất ký hợp đồng, bà D có trách nhiệm thi công lộ Pê tông qua phần đất của ông K theo thỏa thuận, ông K có trách nhiệm thanh toán tiền cho bà D khi hoàn thành công trình. Khi công trình hoàn thành, ông K đã thanh toán 8.000.000 đồng cho doanh nghiệp, tức ông K đã thừa nhận việc công trình hoàn thành, do đó ông K phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại của công trình là 11.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thanh D – Chủ doanh nghiệp tư nhân xây dựng X. Mặt khác, phía Ủy ban nhân dân xã H cũng cho rằng khi công trình hoàn thành, các hộ dân đều thực hiện đúng theo thỏa thuận thanh toán tiền cho doanh nghiệp nên ông Lê Văn K cho rằng công trình thực hiện không đảm bảo chất lượng nên ông không trả tiền cho doanh nghiệp là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn Lê Văn K phải chịu là 550.000 đồng (Năm

trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyên đơn Nguyễn Thanh D có người đại diện theo ủy quyền ông Lê Thanh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0012248 phiếu lập ngày 20/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 388; Điều 389 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 81 Luật xây dựng 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh D – Chủ doanh nghiệp tư nhân xây dựng X đối với bị đơn Lê Văn K.

Buộc bị đơn Lê Văn K có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thanh D – Chủ doanh nghiệp tư nhân xây dựng X số tiền là 11.000.000 đồng (*mười một triệu đồng*).

[2] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Lê Văn K phải chịu là 550.000 đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*). Nguyên đơn Nguyễn Thanh D có người đại diện theo ủy quyền ông Lê Thanh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0012248 phiếu lập ngày 20/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[4] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5] Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lư Trường Tây